

Bản án số: **101/2023/HS-ST**
Ngày: 05-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Thượng Văn Kính;

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST-HS 20 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đình C**, sinh năm 1973; tại Thanh Hoá; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 1, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T (đã chết) và bà Trần Thị G; bị cáo có vợ tên Lê Thị H và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/9/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, theo bản án số 14/1999/HHST;

- Ngày 27/10/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 216/2008/HHST;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2023 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 1, đường N, khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Minh T,

sinh năm 1979, địa chỉ: Ấp Q, xã Hiệp H, huyện P, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt;
Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T, ông Phạm Minh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 12/02/2023, sau khi uống rượu với bạn tại phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Lê Đình C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 95E1-854.09 chạy về phòng trọ của C tại phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên (nay là thành phố Tân Uyên), tỉnh Bình Dương. Khi điều khiển xe mô tô đi ngang qua nhà số , đường N1, khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương của chị Nguyễn Thị Ngọc H thì C nhìn thấy có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh dương đang để dưới hiên nhà nhưng không có người trông coi. Thấy vậy, C dựng xe mô tô bên ngoài, đi bộ vào trong hiên nhà của chị H và dùng tay phải lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi chạy ra ngoài, nổ máy xe định tẩu thoát thì bị chị H phát hiện, truy hô và đuổi theo. Lúc này, anh Nguyễn Văn T và anh Phạm Minh H đang uống cà phê tại quán gần đó nghe tiếng chị H truy hô nên đã dùng xe mô tô đuổi theo C một đoạn đường thì bắt giữ được C và thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh dương cùng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 95E1-854.09. Đến khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày 12/02/2023, anh H và anh T giao Lê Đình C cùng số vật chứng nêu trên cho Công an phường Phú Tân để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Lê Đình C về hành vi trộm cắp tài sản. Cùng ngày 12/02/2023, Công an phường Phú Tân chuyển hồ sơ vụ việc và đối tượng C cùng số vật chứng đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 119 ngày 17/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh dương trị giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng). Ngày 17/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả chiếc điện thoại trên cho chị Nguyễn Thị Ngọc H, theo Quyết định xử lý vật chứng số 83 ngày 17/02/2023. Hiện chị H không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 95E1-854.09, quá trình điều tra xác định xe trên do anh Nguyễn Minh T đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 12/02/2023 anh T cho C mượn xe để đi công việc. Việc C sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản anh T không biết. Do đó, ngày 26/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe trên cho anh T, theo Quyết định xử lý vật chứng số 121. Hiện anh T không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Cáo trạng số 98/CT-VKSTDM ngày 08/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Đình C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 12/02/2023, tại nhà số 1, đường N, khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Đình C đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xanh dương, trị giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng) của chị Nguyễn Thị Ngọc H thì bị phát hiện và bắt quả tang. Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận

thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về tội gây rối trật tự công cộng và tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Không.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đình C 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đình C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Sinh

